

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

DANH TỪ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hiểu danh từ là những từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng, khái niệm hoặc đơn vị).
2. Nhận biết được danh từ trong câu, đặc biệt là danh từ chỉ khái niệm ; biết đặt câu với danh từ.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT1, 2 (phần Nhận xét).
- Tranh, ảnh về một số sự vật có trong đoạn thơ ở BT1 (phần Nhận xét) : con sông, rừng dừa, truyện cổ,... (nếu có).
- Ba, bốn tờ phiếu khổ to viết nội dung BT1 (phần Luyện tập).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

- A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV kiểm tra 2 HS làm lại BT1 và 2 (tiết LTVC trước) :
- HS1 viết trên bảng lớp những từ cùng nghĩa với *trung thực*, đặt 1 câu với 1 từ cùng nghĩa (làm miệng).
 - HS2 viết những từ trái nghĩa với *trung thực*, đặt 1 câu với 1 từ trái nghĩa (làm miệng).

127

Bài tập 2

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS làm bài cá nhân hoặc trao đổi theo cặp để đặt câu với những danh từ chỉ khái niệm ở BT1.
- HS từng tổ tiếp nối nhau đọc câu văn mình đặt được. Cả lớp và GV nhận xét, kết luận tổ làm bài tốt nhất : đặt được nhiều câu đúng. VD :
Bạn Na có một **điểm** đáng quý là rất trung thực, thật thà.
Học sinh phải rèn luyện để vừa học tốt vừa có **đạo đức** tốt.
Nhân dân ta có một **lòng** nồng nàn yêu nước.
Cô giáo em rất giàu **kinh nghiệm** dạy dỗ học sinh.
Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã đem lại độc lập cho nước ta.

5. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Yêu cầu HS về nhà tìm thêm các danh từ chỉ đơn vị, hiện tượng tự nhiên, các khái niệm gần gũi.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : GV nêu MĐ, YC cần đạt của tiết học.

2. Phân Nhận xét

Bài tập 1

- Một HS đọc nội dung BT1. Cả lớp đọc thầm.
- GV phát phiếu cho các nhóm HS , hướng dẫn các em đọc từng câu thơ, gạch dưới các từ chỉ sự vật trong từng câu.
- HS trao đổi, thảo luận. Đại diện các nhóm trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Dòng 1 : *truyện cổ*

Dòng 5 : *đời, cha ông*

Dòng 2 : *cuộc sống, tiếng, xua*

Dòng 6 : *con, sông, chân trời*

Dòng 3 : *con, nắng, mưa*

Dòng 7 : *truyện cổ*

Dòng 4 : *con, sông, rặng, dứa*

Dòng 8 : *ông cha*

Bài tập 2. Cách thực hiện tương tự BT1. Lời giải :

Từ chỉ người : *ông cha, cha ông*

Từ chỉ vật : *sông, dứa, chân trời*

Từ chỉ hiện tượng : *mưa, nắng, tiếng*

Từ chỉ khái niệm : *cuộc sống, truyện cổ, xua, đời*

Từ chỉ đơn vị : *con, con, rặng*

GV có thể giải thích thêm :

- Danh từ chỉ khái niệm : biểu thị những cái chỉ có trong nhận thức của con người, không có hình thù, không chạm vào hay ngửi, nếm, nhìn... được.
- Danh từ chỉ đơn vị : biểu thị những đơn vị được dùng để tính đếm sự vật (VD : tính *mưa* bằng *con*, tính *dứa* bằng *rặng* hay *cây*...).

3. Phân Ghi nhớ

- HS căn cứ vào BT2 (phân Nhận xét), tự nêu định nghĩa danh từ.
- Hai, ba HS đọc nội dung cần ghi nhớ trong SGK. Cả lớp đọc thầm lại.

4. Phân Luyện tập

Bài tập 1

- HS đọc yêu cầu của bài, viết vào vở hoặc VBT những danh từ chỉ khái niệm. GV phát phiếu làm bài cho 3 – 4 HS.
- Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả (gạch dưới những danh từ chỉ khái niệm). Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng : *điểm, đạo đức, lòng, kinh nghiệm, cách mạng.*